TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139 /2019/HSST
Ngày: 02-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Phú**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đình Ghi và bà Trần Bích Thủy.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng - Thư ký Tòa án.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:

Ông Lê Bá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Huế, số 60 đường Nguyễn Huệ, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2019/TLST- HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Đại Th** (Tên gọi khác: S). Sinh năm 1992, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú hiện nay: 164 đường N, phường P thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con của ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1967; Gia đình có 05 anh em ruột, bị cáo là con thứ tư; Có vợ là Lê Thị U và có 01 con 05 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 01-02-2007 đã bị Ủy ban nhân dân thành phố Huế ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dưỡng thời hạn 02 năm; Ngày 05-5-2010 bị Công an phường Phú Hậu, thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09-4-2019 cho đến nay "có mặt".

Bị hại:

1- Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1994; Địa chỉ: số 05/5 Kiệt 25 đường C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế "có mặt".

2- Anh Nguyễn Vĩnh H; Địa chỉ: 174 đường N, phường P thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế "vắng mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Võ Phước Tr, sinh năm 1978; Địa chỉ: 05/21 đường C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế " vắng mặt".

Người làm chứng:

- Anh Phan Minh T; Địa chỉ: số 23/110 đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế " vắng mặt".

- Chị Nguyễn Thị Ngọc O; Địa chỉ: số 01/33 đường B, xã V, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế " vắng mặt".

- Anh Nguyễn Văn C; Địa chỉ: số 05/5 Kiệt 25 đường C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế " có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30-11-2018, Nguyễn Đại Th điện thoại rủ bạn là anh Nguyễn Văn P đến nhà số 52 N, phường P, Thành phố H chơi. Anh P vừa điều khiển xe mô tô Yamaha hiệu Jupiter,biển số 75F1-XXX.XX tới thì Th nhờ chở về nhà bà con của Th tại số 14/185 N, phường P, Thành phố H. Khi vào nhà khoảng 5 phút, thì Th hỏi mượn xe mô tô của anh P để đi mua ma túy về sử dụng. Anh P đồng ý. Mượn được xe, Th điều khiển đến khu vực đường N-B tìm đối tượng tên N để mua ma túy nhưng không gặp nên đi chơi game bắn cá thua hết tiền. Lúc này, đối tượng N đến nên Th nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh P. Th nhờ N chạy xe máy đi cùng với mục đích để chở về. Tiếp đó, Th cùng N lên đường L, phường Đ, thành Phố H tìm gặp anh Võ Phước Tr hỏi cầm cố xe mô tô Yamaha hiệu Jupiter, biển số 75F1-XXX.XX với giá 5.000.000 đồng . Sau đó, N chở Th về tiếp tục chơi game bắn cá và mua ma túy từ N sử dụng hết.

Vật chứng thu giữ gồm: Một chiếc xe mô tô Yamaha hiệu Jupiter, biển số 75F1-XXX.XX màu trắng đen và một thẻ điều trị-M có tên Nguyễn Đại Th, số thẻ 054001.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐG ngày 07-12-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định chiếc xe mô tô Yamaha hiệu Jupiter, biển số 75F1-XXX.XX màu trắng đen có trị giá 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại chiếc xe mô tô cho người bị hại, trả lại thẻ điều trị-M cho bị cáo Th. Anh Nguyễn Văn P đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Võ Phước Tr thì anh Tr yêu cầu bị cáo Nguyễn Đại Th bồi hoàn số tiền cầm xe còn lại là 4.000.000 đồng, hiện bị cáo Th chưa bồi hoàn.

Về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09-04-2019, bị cáo Nguyễn Đại Th đi đến quán Internet ARENA tại 174 N, phường P, Thành phố H để chơi game. Do Th hay sử dụng thuốc lá nên chủ quán là anh Nguyễn Vĩnh H yêu cầu nhân viên khóa tài khoản game của Th. Bị cáo Th không mở được tài khoản để chơi game nên tức giận, dùng tay đấm vào màn hình vi tính 02 cái làm rơi xuống đất hư hỏng. Sau đó, Th đi ra khỏi quán một đoạn thì bị Công an phường P mời lên trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 màn hình máy tính hiệu Dell-s2316H, 23in màu đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 116/KL_HĐĐG ngày 09-04-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế xác định: 01 màn hình máy tính hiệu Dell-S3216H, 23in màu đen, đã qua sử dụng, giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.400.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại màn hình máy tính hiệu Dell-S3216H cho người bị hại. Do màn hình bị hư hỏng hoàn toàn không sử dụng được nữa nên anh H yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền là 2.400.000 đồng. Hiện bị cáo Th chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đại Th đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 129/CT- VKS ngày 29-5-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đại Th về các tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đại Th phạm các tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Đại Th từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; Tổng hợp hình phạt của hai tội danh buộc bị cáo Nguyễn Đại Th phải chấp hành là 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Th phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật. Về án phí sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Nguyễn Đại Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại Nguyễn Văn P trình bày: Về hành vi mà bị cáo Nguyễn Đại Th đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại Nguyễn Vĩnh H: Tại phiên tòa, anh H vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra anh H trình bày hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản mà bị cáo Nguyễn Đại Th đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội nên đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Còn về trách nhiệm dân sự thì anh H yêu cầu bị cáo Nguyễn Đại Th phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh với số tiền là 2.400.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, anh Võ Phước Tr vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra anh Võ Phước Tr yêu cầu bị cáo Nguyễn Đại Th phải chịu trách nhiệm bồi hoàn số tiền cầm xe còn lại là 4.000.000 đồng cho anh ngay sau khi bản án có hiệu lực.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2] Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3] Qúa trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4] Căn cứ kết tội đối với bị cáo Nguyễn Đại Th:

-Về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30-11-2018, Nguyễn Đại Th mượn của anh Nguyễn Văn P chiếc xe mô tô Yamaha hiệu Jupiter, biển số 75F1-XXX.XX màu trắng đen có trị giá 15.000.000 đồng. Sau khi nhận được tài sản thì nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã đưa chiếc xe đi cầm cố lấy tiền tiêu xài;

- Về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản: Vào khoảng 09 giờ 09 phút ngày 09-04-2019 bị cáo Nguyễn Đại Th đi đến quán internet ARENA của anh Nguyễn Vĩnh H để chơi game. Do anh H khóa tài khoản game không cho bị cáo Th sử dụng nên bị cáo Th tức giận, dùng tay đấm vào màn hình, làm cho màn hình bị hư hỏng gây thiệt hại về tài sản, giá trị thiệt hại là 2.400.000 đồng.

Xét thấy hành vi mà bị cáo Nguyễn Đại Th đã thực hiện là đã đủ yếu tố cấu thành các tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Đại Th, về các tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 và tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đại Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi bội tín đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác và hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng do động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, không làm chủ được bản thân nên bị cáo Th đã thực hiện hành vi tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[5] Xét về tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản, gây thiệt hại về tài của người khác, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Về nhân thân thì bị cáo có nhân thân xấu; tuy khi thực hiện hành vi tội phạm bị cáo Th không có tiền án tiền sự.

[6] Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết năng nặng nào.

[7] Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Th là có căn cứ pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Vĩnh H vắng mặt nhưng tại Cơ quan Điều tra anh H yêu cầu bị cáo Nguyễn Đại Th chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 2.400.000 đồng; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Võ Phước Tr yêu cầu bị cáo chịu trách nhiệm bồi hoàn lại số tiền cầm xe còn lại là 4.000.000 đồng. Xét thấy thiệt hại về tài sản là do hành vi phạm tội của bị cáo Th gây ra nên bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường và bồi hoàn về tài sản cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do đó xét yêu cầu của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là có căn cứ, cần được chấp nhận. Buộc bị cáo Nguyễn Đại Th phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 2.400.000 đồng cho anh Nguyễn Vĩnh H và chịu trách nhiệm bồi hoàn lại số tiền cầm xe còn lại là 4.000.000 đồng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Võ Phước Tr ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Đối với bị hại là anh Nguyễn Văn P không yêu cầu bị cáo Th bồi thường thiệt hại gì về tài sản nên Hội đồng xét xử không xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đại Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 320.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đại Th 01 năm tù về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và 06 tháng tù về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản; Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Đại Th phải chấp hành là 01năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam, là ngày 09-4-2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015. Tuyên xử:

Buộc bị cáo Nguyễn Đại Th phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại là chị Nguyễn Vĩnh H với số tiền là 2.400.000 đồng và chịu trách nhiệm bồi hoàn về số tiền cầm xe còn lại là 4.000.000 đồng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Võ Phước Tr ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3**.** Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đại Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 320.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hình sự sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Phú

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CATP Huế, PV27;
- VKSNDTP Huế;
- Thi hành án dân sự;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Bi hại;
- Người có QLNV liên quan;
- *Lưu hồ sơ.*